

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ
quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp, khu kinh tế
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ các Luật : Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014; Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; Bộ luật Lao động ngày 18/6/2012; Luật Phòng cháy, chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 135/TTr-KKT ngày 02/10/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp , khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2018 và thay thế Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 09/5/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp , khu kinh tế , khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ; Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 13 Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp , khu kinh tế , khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số
09/5/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình .

07/2012/QĐ-UBND ngày

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các sở , ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Quang

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước
trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND
ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế ven biển, khu kinh tế cửa khẩu (sau đây gọi tắt là KCN, KKT) trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan liên quan đến hoạt động trong KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp quản lý nhà nước tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp do pháp luật quy định, đảm bảo sự thống nhất, phân định rõ chức năng nhiệm vụ, quản lý chặt chẽ các lĩnh vực liên quan đến hoạt động trong KCN, KKT.

Trên nguyên tắc tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong KCN, KKT và có sự phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối là Ban Quản lý, đảm bảo nguyên tắc “một cửa tại chỗ”.

2. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước trực tiếp trong các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan, khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN, KKT có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý.

Điều 3. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, Ban Quản lý chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Lấy ý kiến cơ quan phối hợp bằng văn bản; cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản theo thời hạn đề nghị của Ban Quản lý. Trường hợp quá thời hạn mà cơ quan phối hợp chưa có văn bản trả lời thì được xem như đồng ý.

2. Tổ chức họp, lấy ý kiến trực tiếp. Thủ trưởng cơ quan phối hợp có trách nhiệm cử người đi họp, ý kiến phát biểu của người được cử dự họp được xem là ý kiến chính thức của cơ quan.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Điều 4. Lĩnh vực quản lý đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Đầu mối tiếp nhận, thụ lý, giải quyết nhu cầu đầu tư của các nhà đầu tư tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh. Chủ trì hướng dẫn giải quyết các vướng mắc của nhà đầu tư.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các cơ quan có liên quan tham gia ý kiến về các nội dung chủ trương dự án đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình theo thời hạn đề nghị của Ban Quản lý.

Điều 5. Lĩnh vực quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch các khu công nghiệp (KCN), quy hoạch chung xây dựng các KKT, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong các khu kinh tế (KKT) trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch tại các KCN , các khu chức năng trong KKT đã có quy hoạch phân khu , quy hoạch chi tiết được duyệt . Khi phát hiện các trường hợp vi phạm quy hoạch , trật tự xây dựng trên địa bàn , thực hiện lập biên bản vi phạm hành chính , xây dựng hồ sơ chuyên cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định .

c) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã trong việc công bố quy hoạch, cắm mốc giới theo quy hoạch và bàn giao mốc giới cho UBND cấp xã quản lý.

d) Tham gia ý kiến về đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch chi tiết do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã làm chủ đầu tư; đồ án quy hoạch các dự án do các tổ chức , cá nhân làm chủ đầu tư phục vụ sản xuất , kinh doanh trong các KCN , KKT.

2. Trách nhiệm của các sở , ban, ngành, các đơn vị liên quan

2.1. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch các KCN, quy hoạch chung xây dựng các KKT, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong các KKT.

b) Lấy ý kiến của Ban Quản lý trong quá trình thẩm định và trình phê duyệt các Đồ án quy hoạch liên quan đến các KCN , KKT.

2.2. Các sở, ban, ngành và cơ quan liên quan

a) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch các KCN, quy hoạch chung xây dựng các KKT, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong các KKT.

b) Lấy ý kiến của Ban Quản lý trong quá trình lập các đồ án quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan đến các KCN, KKT và gửi hồ sơ quy hoạch được phê duyệt cho Ban Quản lý để theo dõi; cung cấp thông tin quy hoạch liên quan thuộc lĩnh vực quản lý trong các KCN, KKT.

c) Phối hợp với Ban Quản lý để quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội tại các KCN, KKT đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, an toàn công trình trong quá trình sử dụng.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch các KCN, quy hoạch chung xây dựng các KKT, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong các KKT.

b) Chỉ đạo UBND cấp xã có liên quan phối hợp với Ban Quản lý thực hiện quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch tại các KCN, các khu chức năng trong KKT đã có quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được duyệt.

c) Chỉ đạo UBND cấp xã chủ trì thực hiện quản lý xây dựng, quản lý đất đai tại các khu vực chưa được phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong các KCN, KKT.

d) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã chủ trì kiểm tra phối hợp Ban Quản lý, xử lý kịp thời các vi phạm về quy hoạch xây dựng trên địa bàn theo thẩm quyền.

đ) Lấy ý kiến của Ban Quản lý trong quá trình thẩm định và phê duyệt các đề án quy hoạch chi tiết có liên quan tại các KCN, KKT. Có trách nhiệm gửi hồ sơ quy hoạch được phê duyệt cho Ban Quản lý để theo dõi.

e) Phối hợp với Ban Quản lý để quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội tại các KCN, các KKT đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, an toàn công trình trong quá trình sử dụng.

g) Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, bảo vệ kết cấu hạ tầng kỹ thuật tại các KCN, các KKT.

Điều 6. Lĩnh vực quản lý đất đai và môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Rà soát, đăng ký kế hoạch sử dụng đất hàng năm tại các KCN, KKT trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đảm bảo diện tích đáp ứng nhu cầu sử dụng đất, phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư vào KCN, KKT.

b) Thu hồi đất đã giao, cho thuê đối với trường hợp người sử dụng đất vi phạm pháp luật đất đai, chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật hoặc tự nguyện trả lại đất trong các khu chức năng của KKT theo thẩm quyền.

c) Xác nhận Kế hoạch Bảo vệ môi trường, Đề án Bảo vệ môi trường đơn giản theo ủy quyền. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã xác nhận.

d) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong KCN, KKT.

đ) Chấp thuận điểm đầu nối nước thải, nước mưa của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong KCN, KKT vào hệ thống thu gom nước mưa, nước thải tập trung của KCN, KKT.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

2.1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các dự án đầu tư được giao đất, cho thuê đất trong KCN, KKT.

b) Tổ chức xây dựng bảng giá đất tại các khu chức năng của KKT trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong khu kinh tế.

c) Đề xuất UBND tỉnh xử lý tài sản còn lại trên đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai tại KCN, KKT, giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư.

d) Cung cấp thông tin các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cho Ban Quản lý để có cơ sở giải quyết thủ tục giao đất, cho thuê đất trong KKT theo quy định của pháp luật.

đ) Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư vào KCN, KKT.

e) Phối hợp với Ban Quản lý để tổ chức ứng phó sự cố môi trường trong KCN, KKT. Hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong KCN, KKT khắc phục ô nhiễm môi trường.

g) Lấy ý kiến Ban Quản lý khi Cấp giấy phép khai thác khoáng sản hoặc đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để sử dụng cho dự án đầu tư liên quan đến KCN, KKT.

2.2. Sở Tài chính

a) Xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất và tỷ lệ phần trăm tính đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trong KKT trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Xác định giá đất cụ thể tính thu tiền thuê đất trong trường hợp nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê không thông qua hình thức

đầu giá, đối với khu đất có giá trị (tính theo giá đất trong bảng giá đất) từ 30 tỷ đồng trở lên đầu tư trong KKT.

2.3. Cục Thuế: Xác định số tiền phạt chậm nộp, áp dụng biện pháp cưỡng chế thu nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2.4. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Chuyển chứng từ thu cho Ban Quản lý, Cục Thuế để quản lý, theo dõi, đối chiếu, đơn đốc thu nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong KKT theo quy định.

2.5. UBND cấp huyện: Đơn đốc, theo dõi việc thực hiện các nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường đã được xác nhận. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường trong KCN, KKT theo thẩm quyền.

Điều 7. Lĩnh vực giải phóng mặt bằng , tái định cư

1. Trách nhiệm của UBND cấp huyện : Tổ chức giải phóng mặt bằng (GPMB) theo quy định của pháp luật đối với các dự án do nhà nước thu hồi đất phục vụ xây dựng kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư trong KCN , KKT. Bố trí tái định cư cho các hộ dân bị giải tỏa để thực hiện dự án đầu tư trong KCN, KKT. Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai GPMB thuộc địa giới hành chính do UBND cấp huyện quản lý.

2. Trách nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường : Tham mưu UBND tỉnh thông báo thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường GPMB đối với đất do tổ chức đang sử dụng trong KCN, KKT đảm bảo phù hợp chỉ giới quy hoạch.

3. Trách nhiệm Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh giải quyết chính sách khấu trừ số tiền đã trả để nhận chuyển nhượng vào tiền thuê đất phải nộp trong trường hợp nhà đầu tư tự thỏa thuận, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.

4. Trách nhiệm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, nộp tiền trồng rừng và quản lý mốc giới rừng khu vực dự án.

5. Trách nhiệm Ban Quản lý: Phối hợp với nhà đầu tư, chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện bồi thường, GPMB. Hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh và giải quyết các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng , nộp tiền trồng rừng và quản lý mốc giới rừng khu vực dự án.

Điều 8. Lĩnh vực quản lý lao động

1. Trách nhiệm Ban Quản lý: Thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong các KCN, KKT theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và ủy quyền của UBND tỉnh. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về lao động của các doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội :

a) Điều tra tai nạn lao động phát sinh tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo và hỗ trợ việc giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công, lãn công trong các KCN, KKT.

c) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giải quyết việc doanh nghiệp đưa người lao động đi học tập và đào tạo ở nước ngoài thời hạn trên 90 ngày.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện : Chủ trì giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra

1. Việc thanh tra , kiểm tra các dự án tại KCN , KKT trên địa bàn tỉnh chỉ được thực hiện khi có quyết định của thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải thống nhất chương trình , nội dung, đối tượng thanh tra , kiểm tra với Ban Quản lý trước khi ban hành kế hoạch hoặc quyết định thanh tra , kiểm tra; việc thanh tra , kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất phải thông báo trước bằng văn bản cho Ban Quản lý biết phối hợp .

Ban Quản lý có nhiệm vụ chủ trì thực hiện kiểm tra các dự án tại KCN , KKT trên địa bàn tỉnh khi có quyết định của thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền . Phối hợp với cơ quan chức năng khi các cơ quan chức năng tổ chức các cuộc thanh tra việc thực hiện quy định , quy hoạch , kế hoạch có liên quan tới KCN , KKT trên địa bàn.

Trường hợp các cơ quan điều chỉnh các kế hoạch thanh kiểm tra thì phải thông báo cho Ban Quản lý biết , để phối hợp thực hiện .

2. Các cơ quan khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra , kiểm tra tại các doanh nghiệp trong KCN, KKT, sau khi có kết luận thanh tra , kiểm tra thì gửi cho Ban Quản lý biết để phối hợp thực hiện .

Điều 10. Lĩnh vực an ninh trật tự , môi trường , phòng chống cháy nổ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Phối hợp với cơ quan Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND cấp huyện và các lực lượng liên quan trong việc đảm bảo an ninh quốc phòng, kiểm tra công tác giữ gìn an ninh trật tự trong KCN, KKT; đề xuất những biện pháp, chủ trương thực hiện công tác đảm bảo quốc phòng an ninh, an ninh trật tự , bảo vệ môi trường trong KCN, KKT.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Công an cấp huyện chủ trì phối hợp với Ban Quản lý và doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường tại KCN, KKT theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý quản lý hoạt động của người nước ngoài đang làm việc tại KCN, KKT; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật của người nước ngoài tại KCN, KKT theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy của các doanh nghiệp tại KCN, KKT.

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và các đồn Biên phòng chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan liên quan , chính quyền địa phương đảm bảo an ninh, trật tự , an toàn xã hội tại KCN , KKT trong khu vực biên giới hoặc một phần địa giới có khu vực biên giới .

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu , cảng biển thực hiện nhiệm vụ kiểm tra , kiểm soát , giám sát hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh của người , phương tiện ra vào , hoạt động tại cửa khẩu đất liền và cửa khẩu cảng biển thuộc KKT theo quy định của pháp luật .

c) Phối hợp với lực lượng Công an hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về xuất cảnh , nhập cảnh , quá cảnh , cư trú đối với người nước ngoài tại KKT trong khu vực biên giới .

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện và cấp xã

4.1. UBND cấp huyện có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các lực lượng Công an cơ sở và UBND cấp xã phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường trong KCN, KKT.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan giải quyết, xử lý và ngăn chặn kịp thời các vụ tụ tập đông người, tranh chấp lao động, đình công trái pháp luật và các hành vi làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, môi trường đầu tư tại KCN, KKT ở địa phương.

4.2. UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng và củng cố lực lượng dân phòng; chỉ đạo Công an xã thực hiện đăng ký tạm trú, tạm vắng cho công nhân theo quy định của pháp luật; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại KCN, KKT ở địa phương.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Ban Quản lý, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan kịp thời phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Nguyễn Xuân Quang